

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24/2013/QĐ-UBND

*Quảng Trị, ngày 01 tháng 10 năm 2013*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về nguyên tắc và tỷ lệ bố trí vốn đối ứng  
cho các chương trình, dự án đầu tư từ nguồn hỗ trợ phát triển chính thức  
(ODA) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013 - 2015**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Thông tư số 108/2007/TT-BTC ngày 07 tháng 9 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển chính thức (ODA); Thông tư số 40/2011/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2011 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 108/2007/TT-BTC ngày 07 tháng 9 năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh Quảng Trị về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011 - 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 166/TTr-SKH-KTĐN ngày 30 tháng 7 năm 2013 và Văn bản số 835/SKH-KTĐN ngày 28 tháng 8 năm 2013,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quy định về nguyên tắc và tỷ lệ bố trí vốn đối ứng cho các chương trình, dự án đầu tư từ nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013 - 2015 như sau:

### 1. Nguyên tắc bố trí vốn đối ứng

Nguyên tắc chung bố trí vốn đối ứng các dự án ODA được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh:

- Chỉ cân đối, bố trí vốn đối ứng cho các dự án được giao trong kế hoạch ngân sách nhà nước hàng năm do các Sở, Ban ngành và địa phương trực tiếp quản lý làm Chủ dự án; Hiệp định, Văn kiện dự án đã được ký với nhà tài trợ hoặc các địa phương làm đầu mối thanh toán vốn nước ngoài;

- Đối với các chương trình, dự án ODA vay lại từ ngân sách nhà nước và các chương trình, dự án một phần cấp phát, một phần vay lại: Chủ dự án chịu trách nhiệm tự bố trí vốn đối ứng;

- Đối với các chương trình, dự án ODA chưa được bố trí vốn đối ứng do thời điểm ký Hiệp định không trùng với kỳ lập dự toán ngân sách hàng năm hoặc thời điểm lập kế hoạch vốn đối ứng chuẩn bị thực hiện và thực hiện chương trình, dự án được xem xét tài trợ không trùng với kỳ lập dự toán ngân sách hàng năm: Chủ dự án có văn bản trình UBND tỉnh (cơ quan chủ quản) xem xét để có văn bản trình các Bộ, ngành Trung ương xin tạm ứng vốn đối ứng;

- Chỉ cân đối, bố trí vốn đối ứng cho chương trình, dự án ODA do UBND tỉnh làm cơ quan chủ quản và các dự án nhóm Ô do các Bộ, ngành làm cơ quan chủ quản nhưng có hợp phần hoặc tiểu dự án triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

### 2. Nguồn vốn đối ứng

a) Nguồn Trung ương hỗ trợ đối ứng ODA: Nguồn hỗ trợ vốn đầu tư có mục tiêu từ ngân sách Trung ương hàng năm dành cho tỉnh.

b) Nguồn ngân sách tỉnh và vốn phân cấp huyện, thành phố, thị xã quản lý và các nguồn huy động hợp pháp khác.

### 3. Tỷ lệ bố trí vốn đối ứng

a) Đối với các dự án ODA do UBND huyện, thành phố, thị xã làm chủ đầu tư

- Các chương trình, dự án ODA do UBND huyện, thành phố, thị xã làm chủ đầu tư được ngân sách Trung ương hỗ trợ tối đa không quá 90% mức vốn đối ứng của một dự án theo Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

- UBND huyện, thành phố, thị xã chủ động cân đối, bố trí mức vốn đối ứng được giao (phần vốn đối ứng còn lại sau khi trừ phần đối ứng của Trung ương và tỉnh).

b) Đối với các dự án ODA do Sở, Ban ngành cấp tỉnh làm chủ đầu tư

- Các chương trình, dự án ODA do Sở, Ban ngành cấp tỉnh làm chủ đầu tư được ngân sách Trung ương hỗ trợ tối đa không quá 90% mức vốn đối ứng của một dự án;
- Ngân sách tỉnh cân đối, bố trí mức vốn đối ứng còn lại (sau khi trừ phần đối ứng của Trung ương).

**Điều 2.** Trách nhiệm của các Sở, Ban ngành và các Chủ dự án

1. Trách nhiệm của các các Sở, Ban ngành

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, xây dựng kế hoạch vốn đối ứng ODA từ các nguồn vốn để tham mưu UBND tỉnh bố trí đảm bảo vốn đối ứng cho các chương trình, dự án ODA theo tỷ lệ quy định tại Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo tiến độ dự án đã cam kết với các nhà tài trợ;

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối ngân sách tỉnh để trình UBND tỉnh xem xét, bố trí vốn đối ứng cho các chương trình, dự án ODA theo tỷ lệ quy định tại Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo tiến độ dự án đã cam kết với các nhà tài trợ;

- Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm thanh toán nguồn vốn đối ứng ODA cho các Chủ dự án, Ban Quản lý dự án và kiểm soát nguồn vốn thanh toán theo đúng cơ cấu hạng mục và nguồn vốn được thông báo.

2. Trách nhiệm của các Chủ dự án

Căn cứ quy định về nguyên tắc và tỷ lệ bố trí vốn đối ứng cho các chương trình, dự án đầu tư từ nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013 - 2015 theo Quyết định này và khả năng tài chính được phân cấp quản lý, các Chủ dự án, Ban Quản lý dự án xây dựng kế hoạch thực hiện và ngân sách của dự án ODA theo đúng mục tiêu, tiến độ của dự án đã được cam kết với nhà tài trợ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Cường**